

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao biên chế viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập,
các Hội được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ tỉnh Đắk Nông năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của
Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự
nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 1937-QĐ/BTCTW ngày 21 tháng 6 năm 2023 của
Ban Tổ chức Trung ương về biên chế của tỉnh Đắk Nông năm 2023;

Căn cứ Kết luận số 530-KL/TU ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Ban
Thường vụ Tỉnh ủy về giao biên chế khối chính quyền địa phương năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 24 tháng 10 năm 2023 của
HĐND tỉnh về việc phê duyệt tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ
ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một
phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước
bảo đảm chi thường xuyên, các Hội được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ
tỉnh Đắk Nông năm 2023;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 497/TTr-SNV
ngày 15 tháng 11 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao số lượng biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách
nhà nước và biên chế viên chức hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp trong
các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn
vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên, các
Hội được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ tỉnh Đắk Nông năm 2023, cụ thể
như sau:

1. Số lượng biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách Nhà nước là
12.946 biên chế, trong đó:



- Các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên là **12.843** biên chế;

- Các Hội được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ là **103** biên chế.

2. Số lượng biên chế viên chức hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi thường xuyên là **694** biên chế.

(Có Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Giám đốc Sở Nội vụ: Theo dõi, kiểm tra việc quản lý, sử dụng số lượng biên chế viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập, các Hội được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch các Hội đặc thù cấp tỉnh: Bố trí, phân bổ số lượng biên chế viên chức trong phạm vi được giao theo đúng quy định, đúng yêu cầu vị trí việc làm; thực hiện nghiêm các quy định về tinh giản biên chế.

3. Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk Nông có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, cấp phát và quyết toán kinh phí cho các cơ quan, đơn vị theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch các Hội có tính chất đặc thù; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk Nông và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HCQT, TH (Th).

8

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Tôn Thị Ngọc Hạnh



PHỤ LỤC

Giao số lượng biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách Nhà nước và biên chế viên chức hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp công lập, các Hội được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ tỉnh Đắk Nông năm 2023
(Kèm theo Quyết định số 1574 /QĐ-UBND ngày 22 /11/2023 của UBND tỉnh)

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Biên chế viên chức giao năm 2022			Biên chế viên chức giao năm 2023			Ghi chú
		Tổng	Hưởng lương từ ngân sách Nhà nước	Hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp	Tổng	Hưởng lương từ ngân sách Nhà nước	Hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp	
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>
TỔNG CỘNG		13.957	13.263	694	13.640	12.946	694	
I	Cấp tỉnh	4.366	3.672	694	4.345	3.651	694	
1	Sở Nội vụ	10	10	-	10	10	-	
2	Sở Tư pháp	26	26	-	26	26	-	
3	Sở Công Thương	16	16	-	16	16	-	
4	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	109	100	9	107	98	9	
7	Sở Tài nguyên và Môi trường	40	20	20	40	20	20	
8	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	46	46	-	46	46	-	
9	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	132	132	-	127	127	-	
10	Sở Khoa học và Công nghệ	18	18	-	18	18	-	
11	Sở Giáo dục và Đào tạo	1.634	1.634	-	1.623	1.623	-	
12	Sở Y tế	2.098	1.471	627	2.098	1.471	627	
14	Sở Thông tin và Truyền thông	13	13		13	13	-	



STT	Tên cơ quan, đơn vị	Biên chế viên chức giao năm 2022			Biên chế viên chức giao năm 2023			Ghi chú
		Tổng	Hưởng lương từ ngân sách Nhà nước	Hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp	Tổng	Hưởng lương từ ngân sách Nhà nước	Hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp	
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>
15	Văn phòng UBND tỉnh	29	29	-	29	29	-	
16	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	92	79	13	92	79	13	
17	Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	35	20	15	35	20	15	
18	Trường Cao đẳng Cộng đồng Đắk Nông	67	57	10	64	54	10	
19	Ban QL Công viên Địa chất Đắk Nông	1	1	-	1	1	-	
II	Cấp huyện	9.488	9.488	0	9.192	9.192	0	
1	UBND thành phố Gia Nghĩa	869	869	-	847	847	-	
2	UBND huyện Đắk Glong	1.122	1.122	-	1.072	1.072	-	
3	UBND huyện Đắk R'Lấp	1.324	1.324	-	1.284	1.284	-	
4	UBND huyện Đắk Song	1.112	1.112	-	1.082	1.082	-	
5	UBND huyện Đắk Mil	1.472	1.472	-	1.412	1.412	-	
6	UBND huyện Cư Jút	1.329	1.329	-	1.304	1.304	-	
7	UBND huyện Krông Nô	1.320	1.320	-	1.282	1.282	-	
8	UBND huyện Tuy Đức	940	940	-	909	909	-	
III	Các Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ	103	103	0	103	103	0	
<i>1</i>	<i>Cấp tỉnh</i>	<i>67</i>	<i>67</i>	<i>-</i>	<i>67</i>	<i>67</i>	<i>-</i>	
1.1	Liên minh Hợp tác xã	17	17	-	17	17	-	
1.2	Hội Chữ thập đỏ	11	11	-	11	11	-	
1.3	Hội Văn học nghệ thuật	10	10	-	9	9	-	
1.4	Hội Nhà báo	2	2	-	2	2	-	



STT	Tên cơ quan, đơn vị	Biên chế viên chức giao năm 2022			Biên chế viên chức giao năm 2023			Ghi chú
		Tổng	Hưởng lương từ ngân sách Nhà nước	Hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp	Tổng	Hưởng lương từ ngân sách Nhà nước	Hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp	
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>
1.5	Hội Nạn nhân chất độc da cam	3	3	-	3	3	-	
1.6	Hội Đông y	6	6	-	6	6	-	
1.7	Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật	5	5	-	5	5	-	
1.8	Hội Hữu nghị Việt Nam - Campuchia	3	3	-	3	3	-	
1.9	Hội Cựu thanh niên xung phong	3	3	-	3	3	-	
1.10	Hội Khuyến học	4	4	-	4	4	-	
1.11	Hội Người cao tuổi	3	3	-	3	3	-	
1.12	Hội Luật gia	0	0	-	1	1	-	
2	Cấp huyện	36	36	-	36	36	-	
2.1	UBND thành phố Gia Nghĩa	5	5	-	5	5	-	
2.2	UBND huyện Đắk Glong	4	4	-	4	4	-	
2.3	UBND huyện Đắk R'Lấp	4	4	-	4	4	-	
2.4	UBND huyện Đắk Song	4	4	-	4	4	-	
2.5	UBND huyện Đắk Mil	4	4	-	4	4	-	
2.6	UBND huyện Cư Jút	7	7	-	7	7	-	
2.7	UBND huyện Krông Nô	4	4	-	4	4	-	
2.8	UBND huyện Tuy Đức	4	4	-	4	4	-	